TỈNH ỦY GIA LAI
BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH GIA LAI
*

Số 780-CV/CQBPTTH
về việc báo giá dịch vụ mua bảo hiểm thiết bị điện tử xe truyền hình lưu động chuẩn HD 81A-00567

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Gia Lai, ngày 28 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Các Công ty, đơn vị cung cấp dịch vụ bảo hiểm

Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai có kế hoạch mua bảo hiểm thiết bị điện tử xe truyền hình lưu động chuẩn HD 81A-00567. Để có cơ sở xây dựng dự toán và lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ, Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai mời các đơn vị báo giá chi phí mua bảo hiểm. Cụ thể như sau:

1. Đơn vị thực hiện: Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai.
2. Mục đích: Xác định giá trần làm cơ sở lập dự toán, xác định giá gói thầu để thực hiện mua sắm theo quy định hiện hành.
3. Danh mục nội dung: Mua bảo hiểm thiết bị điện tử xe truyền hình lưu động chuẩn HD 81A-00567. (chi tiết theo phụ lục danh mục đính kèm).
4. Địa điểm thực hiện: Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai.
5. Địa chỉ: Số 21-23 Mai Xuân Thưởng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.
6. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 8h ngày 28/8/2026 đến trước 17h ngày 03/9/2026.

Trân trọng!

GIÁM ĐỐC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH GIA LAI
TỈNH ỦY GIA LAI

Hồ Xuân Ánh

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Ban Giám đốc *(chỉ đạo)*;
- Lưu VT.

NguyenThiThuTrang-03.

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BÁO VÀ PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH GIA LAI
TỈNH ỦY GIA LAI

PHỤ LỤC DANH MỤC

(Kèm theo Công văn số 780-CV/CQBPTTH ngày 28/8/2026 của Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai)

STT HĐ	Tên thiết bị	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất/ Nhãn hiệu	Xuất xứ	Khối lượng	Đơn vị	Số Serial	Nguyên giá (VNĐ)
A	**PHẦN THIẾT BỊ**							
1	Đầu ghi hình	HDC-3100	Sony	Nhật Bản	4	Cái	011436; 011439 011426; 011418	4.312.000.000
2	Điều khiển camera	HDCU-3100	Sony	Nhật Bản	4	Cái	13780; 13796 13781; 13853	2.134.000.000
3	Điều khiển từ xa	RCP-3500	Sony	Vương Quốc Anh	4	Cái	0106745; 0106725 0107125; 0106928	919.600.000
4	Dây cáp điều khiển	CCA-5-10	Sony	Nhật Bản	4	Sợi		59.400.000
5	Ống ngắm 7"	HDVF-L750	Sony	Trung Quốc	4	Cái	0151560; 0151528 0151561; 0151559	792.000.000

6	Gá chân máy quay	VCT-14	Sony	Trung Quốc	4	Cái	1114000437 1114000438 1114000439 1114000440	55.000.000
7	Thùng chứa camera	LC-H300	Sony	Nhật Bản	4	Cái		211.200.000
8	Headset	DT-290	Beyerdynamic	Đức	4	Cái	65181; 65194 65199; 65200	74.800.000
9	Chân cho camera (LX 10 Studio là mã thể hiện trên giấy tờ và vỏ thùng, thực tế LX 10 Studio là một bộ bao gồm các thành phần: + Bộ gá đầu camera (Tripod Head) H65B + Chân tripod RT50B + Bộ tay nắm và kẹp PH-8B + Chân đẩy có bánh xe (Dolly) DL-3RB)	LX 10 Studio	Libec	Đài Loan	4	Bộ	S/N H65B: 21L3900 21L3905 21L3955 21L3971	185.760.000
10	Áo che mưa cho camera	CAM-WS-EFP-SMALL-BL	CamRade	Pháp	4	Cái		95.040.000

11	Ống kính tiêu chuẩn	ZA17x7.6BERD-S10	Fujinon/ Fujifilm	Nhật Bản	2	Cái	6507554 6507695	972.000.000
12	Ống kính góc rộng	ZA12x4.5BERD-S10	Fujinon/ Fujifilm	Nhật Bản	1	Cái	453538	626.400.000
13	Ống kính tele	ZA22x7.6BERD-S10	Fujinon/ Fujifilm	Nhật Bản	1	Cái	241399	626.400.000
14	Bộ điều khiển ống kính *(Ghi chú bộ SS-13B bao gồm:* *MCA-37 x 2 cái* *EPD-21A-A02 x 1 cái* *ERD-20A-A02 x 1 cái)*	SS-13B	Fujinon/ Fujifilm	Nhật Bản	4	Bộ		374.000.000
15	Cáp Triax/Fiber chiều dài 100m	FUW.92LT.100N.PUWG	Lemo	Thụy Sỹ	4	Sợi		242.000.000
16	Cáp Triax/ Fiber chiều dài 10m	FMW.92LT.010N.PUW	Lemo	Thụy Sỹ	4	Sợi		132.000.000
17	Bảng đấu nối cáp Triax/ Fiber	P/N: LM.LACA.1165A6.FMW	Lemo	Trung Quốc	1	Cái		15.400.000
18	Trống quấn cáp điều khiển điện cho cáp Triax/Fiber	RL10	Livico	Việt Nam	10	Cái		220.000.000

19	Máy thu ghi hình sử dụng thẻ nhớ	PXW-X400KC	Sony	Nhật Bản	1	Cái	PXW-X400: 0015322 KJ20x8.2BKRSD : 62726309 Viewfinder: 0300366	841.500.000
20	Pin Li-Ion	BP-GL95B	Sony	Singapore	2	Cái	1002185; 1002186	51.700.000
21	Bộ sạc pin	BC-L70A	Sony	Nhật Bản	1	Cái	0102841	35.200.000
22	Túi chứa camera	SC005	Sachtler	Trung Quốc	1	Cái		17.280.000
23	Gá chân máy quay	VCT-14	Sony	Trung Quốc	1	Cái		13.750.000
24	Bộ chân máy (LX10 là mã thể hiện trên giấy tờ và vỏ thùng, thực tế LX10 là một bộ bao gồm các thành phần: + Bộ gá đầu camera (Tripod Head) H65B + Chân tripod RT50B	LX10	Libec	Đài Loan	1	Bộ	S/N H65B: 21K3718	38.880.000

	+ Bộ giãn chân SP-2B + Túi đựng)							
25	Bộ truyền không dây Wireless/Wi-Fi cho Camera. Bao gồm:				1	Bộ		
	* Bộ truyền không dây Wireless/Wi-Fi cho Camera, bao gồm:				1	Bộ		
	+ Bộ phát tín hiệu chuẩn SD/HD qua mạng Wireless	P/N: 23MLT3-20-DL	Vislink	Mỹ	1	Bộ	2000002907	1.007.600.000
	+ Bộ thu và giải mã tín hiệu chuẩn SD/HD qua mạng Wireless	P/N: 23MLRUV-FPDEF	Vislink	Mỹ	1	Bộ	2000003474	
	+ Bộ khuyếch đại tăng khoảng cách	P/N: 9018839	Vislink	Vương Quốc Anh	1	Bộ	227805	

	+ Anten	P/N: GA-FB13-2.25R	Vislink	Vương Quốc Anh	1	Bộ	8147581 8147582	
	* Tally kit	Flex Tally	Cerevo	Philippines	1	Bộ	TL1S17AB10157 TL1S17AB10212 TL1S17AB10211 TL1S17AB10210 TL1S17AB10209	
26	Bộ Router 20x20 chuyển mạch dự phòng				1	Bộ		192.500.000
	Router HD-SDI 20x20 HD + Power supply (Router 20x20)	UTAH-100/UDS 20	Utah Scientific	Mỹ/ Trung Quốc	1	Cái	1022222.1	
	Bảng điều khiển từ xa cho Router	UTAH-100/UDS CP2	Utah Scientific	Mỹ	1	Cái	1022222.2	
27	Bộ ghi/phát tín hiệu sử dụng thẻ nhớ, mỗi bộ gồm:				1	Bộ		374.000.000
	Đầu ghi/phát tín hiệu sử dụng thẻ nhớ	PMW-1000	Sony	Nhật Bản	1	Cái	0011666	
	Thẻ nhớ	SBS-64G1C	Sony	Nhật Bản	2	Cái		

	Đầu đọc/ghi thẻ nhớ	SBAC-US30	Sony	Trung Quốc	1	Cái	0140251	
28	Bộ ghi/phát tín hiệu sử dụng Workstation				1	Bộ		478.500.000
	Máy workstation Cấu hình tương đương hoặc cao hơn: + Dual Power Supply 1100W + 2x Intel Xeon Silver 4214R (2.4GHz, 3.5GHz Turbo, 12C, 16.5MB Cache) + 64GB (8x8GB) DDR4 2933MHz 4XZXYL3RDIMM ECC Memory + NVIDIA Quadro RTX4000, 8GB + 256GB PCIe NVMe Class 40 SSD + 2TB 7200rpm SATA HDD + IntelX550 (2x10Gb,2x1Gb) NDC	Precision 7920 Rack	DELL	Malaysia	1	Cái	4XZXYL3	

	+Remote access host card, dual display, Tera2, full height + Hỗ trợ tích hợp AHCI 6Gb/s, Intel RSTe + USB Keyboard, USB Mouse + Windows 10 Pro for Workstations							
	Card In/Out	DeckLink 4K Extreme 12G và DeckLink Duo 2	Blackmagic design	Indonesia	1	Cái	Decklink 4K: 10157364 Decklink Duo 2: 9761358	
	Màn hình	P2422H	DELL	Trung Quốc	1	Cái	78R2BJ3	
	Phần mềm ghi	Tek4TV Capture	Tek4TV	Việt Nam	1	P/m		
	Phần mềm phát	Tek4TV Playout	Tek4TV	Việt Nam	1	P/m		
29	Multiview 16 đầu vào kèm module nguồn dự phòng Cấu hình chi tiết bao gồm: 1 khung Rainier 3G	Rainier 3G Plus	Avitech	Mỹ	1	Cái	20720014	523.800.000

	Plus-C: 1-RU chassis for Rainier 3G Plus (đã bao gồm 01 nguồn cung cấp) 4 card Rainier 3G Plus - 1: Rainier modular card; 1 module nguồn dự phòng: Rainier 3G Plus-PA: 24V DC at 100Watt power adapter							
30	Màn hình full HD/4K chuyên dụng	FW-55BZ40H	Sony	Malaysia	2	Cái	3100689 3100766	154.000.000
31	Màn hình Dual HD/SD-SDI	RM-3270W-3G2	Wohler	Trung Quốc	3	Cái	RM3270220037 RM3270220021 RM3270220050	313.500.000
32	Màn hình kiểm tra HD 17"	LMD-A170	Sony	Trung Quốc	1	Cái	7401196	107.800.000
33	Bộ trộn âm thanh analog 16 kênh	Si Expression 2	Soundcraft	Trung Quốc	1	Cái	30600740	132.000.000
34	Bộ micro cài áo không dây	EW 512P G4	Sennheiser	Romania	2	Bộ	1: SK500G4: 5141018563,	70.840.000

							EK500G4: 5111007368 2: SK500G4: 5111018344, EK500G4: 5111007439	
35	Bộ micro cầm tay	EW 500 BOOM G4	Sennheiser	Romania	2	Bộ	1: SKP500G4:5021004228 EK500G4: 5031006746 2: SKP500G4:5021004238 EK500G4: 5031006738	70.840.000
36	Bộ phát	SKP 100 G4	Sennheiser	Romania	2	Cái	5411014785 5411014760	29.700.000
37	Bộ thu không dây	EK 100 G4	Sennheiser	Romania	2	Cái	5022081390 5022081395	33.000.000

38	Tai nghe kiểm âm chuyên dụng	HD 280 PRO	Sennheiser	Romania	1	Cái		4.950.000
39	Loa kiểm âm liền công suất	8030CP-6	Genelec	Phần Lan	2	Cái	8030CP61168195 8030CP61168196	70.400.000
40	Bộ làm xử lý âm thanh	DX2006	HM audio	Trung Quốc	1	Cái	HP02220300208	22.000.000
41	Bộ Lọc nhiễu Noise Gate	DS404	Drawmer	Vương Quốc Anh	1	Cái	08031	38.500.000
42	Audio link 8 đường, 100m. Bao gồm:				1	Bộ		106.700.000
	- Hộp đấu nối hỗ trợ 8 đầu vào XLR, 4 đầu ra XLR	12J12N12	Canare	Nhật Bản	2	Cái		
	- Cáp 100m dài bao gồm các connector (Bao gồm: 100m cáp M202-12AT; đầu nối NK27-22C-3/4-R và NK27-21C-3/4-R)	8C100-M2-SA	Canare	Nhật Bản	1	Bộ		
43	Bo chia tín hiệu xung đồng bộ	VEA-8707A-R2L	RossVideo	Canada	2	Cái	50273555028 50273555051	55.000.000

44	Bo chia tín hiệu video số 1x4	SRA-8802-R2S	RossVideo	Canada	3	Cái	50274571046 50274571076 50274571085	148.500.000
45	Bo chia tín hiệu video số 1x8	SRA-8802-R2	RossVideo	Canada	4	Cái	50271841230 50271841119 50274571079 50271841238	211.200.000
46	Bo chia tín hiệu audio analog	ADA-8405-C-R2C	RossVideo	Canada	2	Cái	50270983004 50270983005	46.200.000
47	Bo ghép tín hiệu audio vào SDI	MUX-8258-4C-R2C	RossVideo	Canada	2	Cái	50275520032 50275520081	198.000.000
48	Thiết bị đồng bộ và chuyển đổi tín hiệu - Bao gồm option: FA-96UDC: Up/down/cross/converter - Kèm theo nguồn dự phòng: FA-96PS	FA-9600	For-A	Nhật Bản	1	Cái	FA-9600: 17241727 FA-96PS: 17251590	255.200.000
49	Khung chứa bo mạch	OGX-FR-CN	RossVideo	Canada	2	Cái	30143597069 30143597067	158.400.000

50	Bộ nguồn dự phòng	PS-OGX	RossVideo	Canada	2	Cái	50274732325 50274732282	52.800.000
51	Thiết bị truyền dẫn tín hiệu qua cáp quang, mỗi bộ gồm:				2	Bộ		217.800.000
	Bộ phát quang - Kèm theo module quang OH-TX-4-1310-LC	OTX 1842	LYNXTechnik	Đức	1	Cái	OTX 1842: 000000000130325 000000000130326 OH-TX-4-1310-LC: 000000000119942 000000000119943	
	Bộ thu quang - Module thu quang đã bao gồm trong bộ thu	ORX 1802-2 LC và ORX 1802 MM	LYNXTechnik	Đức	1	Bộ	ORX 1802-2 LC: 000000000178429 000000000176460	

							ORX 1802 MM: 000000000128040 000000000128041	
52	Bộ phát xung đồng bộ	SRG-2200	RossVideo	Vương quốc Anh	1	Cái	30145836002	269.500.000
53	Bộ điều khiển chính	MS-704	Clear-Com	Mỹ	1	Cái	1636DB05	77.000.000
54	Micro cổ ngỗng	GM-18	Clear-Com	Nhật Bản	1	Cái		9.350.000
55	Bộ kết nối camera	IF4W4	Clear-Com	Mỹ	2	Cái	0642DA43 0635DA43	115.060.000
56	Tai nghe có micro	CC-400-x4	Clear-Com	Đài Loan	1	Cái		13.200.000
57	Bộ phát tín hiệu không dây băng tần UHF	IFBT4E	Lectrosonics	Mỹ	1	Cái	15697	57.200.000
58	Bộ khung gá	RMP195	Lectrosonics	Mỹ	1	Cái		12.870.000
59	Bộ thu không dây	IFBR1B-A1	Lectrosonics	Mỹ	4	Cái	2743, 2744, 2745, 2746	136.400.000
60	Tai nghe nhỏ (Earphone)	CC-010A	Clear-Com	Mỹ	4	Cái		11.880.000

61	Bộ tạo chữ, bao gồm:				1	Bộ		
	Phần cứng máy workstation Cấu hình tương đương hoặc cao hơn: + Dual Power Supply 1100W + Intel Xeon Silver 4214R (2.4GHz,3.5GHz Turbo, 12C, 16.5MB Cache) + 64GB (8x8GB) DDR4 2933MHz RDIMM ECC Memory + NVIDIA Quadro RTX4000, 8GB + 256GB PCIe NVMe Class 40 SSD + 2TB 7200rpm SATA HDD + IntelX550 (2x10Gb,2x1Gb) NDC + Remote access host card, dual display, Tera2, full height + Hỗ trợ tích hợp AHCI	Precision 7920 Rack	DELL	Malaysia	1	Cái	3XZXYL3	666.600.000

	6Gb/s, Intel RSTe + USB Keyboard, USB Mouse + Windows 10 Pro for Workstations							
	Card In/Out	DeckLink 4K Extreme 12G	Blackmagicdesign	Indonesia	1	Cái	10157387	
	Phần mềm CG	Easy CG Plus	EMS/ Devtek	Thổ Nhĩ Kỳ	1	Bộ		
	Màn hình	P2422H	DELL	Trung Quốc	1	Cái	H3H1BJ3	
62	Máy làm chậm HD/SD 4 ngõ vào, bao gồm:				1	Bộ		
	Máy làm chậm HD/SD 4 ngõ vào - HD/SD-SDI Video Input: x4, Output: x2 - Máy làm chậm chuyên nghiệp khả năng xử lý cùng lúc đến 4 kênh trực tiếp - Đa định dạng: HD/SD-SDI	3Play 3P1	NewTek	Mỹ	1	Bộ	NA1207104531265	935.000.000

	- Kèm theo bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng							
	Bộ điều khiển control surface	3Play control Surface	NewTek	Mỹ	1	Bộ	NA12071045312 65	
	Màn hình	P2422H	DELL	Châu Á	2	Cái	14R2BJ3 3DR2BJ3	
	Chuột, bàn phím		DELL	Châu Á	1	Bộ		
63	Thùng xe chuyên dụng	LVC-XTHLD21	Livico	Việt Nam	1	HT		2.073.500.000
	Thùng xe chuyên dụng Kích thước bao ngoài tối thiểu dài 7650mm x rộng 2500mm x cao 2410mm		Livico	Việt Nam	1	HT		
	Hệ thống rack gắn thiết bị & thao tác		Livico	Việt Nam	1	HT		
	Biến áp cách ly 15KVA (Hàng đặt chuyên dùng cho xe truyền hình lưu động; Livico tích hợp đồng bộ trên thùng xe)	NEW 2188	Hansinco	Việt Nam	2	Cái		

	Ổn áp 15KVA (Livico tích hợp đồng bộ trên thùng xe)	NEW 2038	Hansinco	Việt Nam	2	Cái		
	Hệ thống phân phối điện		Livico	Việt Nam	1	HT		
	Hệ thống Rulo Audio, cáp nguồn	RL02-HT	Livico	Việt Nam	1	HT		
	Hệ thống điều hoà cho thùng xe (Livico tích hợp đồng bộ trên thùng xe truyền hình lưu động gồm ống dẫn gió do Livico gia công)	FDBNQ18MV1V/ RNQ18MV1V	Daikin	Châu Á	1	HT	Cục nóng: E005060, E005066 Cục lạnh: E004889, E004888	
	Bàn ghế làm việc		Livico	Việt Nam	1	HT		
	Thang + Mui thao tác		Livico	Việt Nam	1	HT		
	Hệ thống ánh sáng, trang âm trong xe		Livico	Việt Nam	1	HT		
	Sơn logo		Livico	Việt Nam	1	Gói		
	Cáp điện cấp nguồn 100m dây nguồn 2x10 (Goldcup), loại dây có			Việt Nam	1	HT		

	thể cuốn vào rulo, kèm theo 2 đầu nối chuyên dụng để cắm vào bảng nguồn vào ra ở hông xe							
	Các vật tư & dịch vụ khác: Hệ thống báo cháy chữa cháy, Mái che di động		Livico	Việt Nam	1	Gói		
64	Máy phát điện	DCA-25ESK-DA	Denyo	Indonesia	1	Bộ	1078291	297.000.000
65	Bảng đấu nối dây video HD 2x32	32MD-ST	Canare	Nhật Bản	3	Cái		138.600.000
66	Dây nối video HD 300mm	MVPC003	Canare	Nhật Bản	10	Cái		5.555.000
67	Dây nối video HD 500mm	MVPC005	Canare	Nhật Bản	10	Cái		6.160.000
68	Bảng đấu nối dây audio	32-12A/620A/EIA	Canare	Mỹ	2	Cái		114.400.000
69	Dây nối audio	TC005B	Canare	Nhật Bản	10	Cái		16.500.000
70	Cáp video các loại (Đầy đủ cho lắp đặt tích hợp hệ thống thiết bị)	L-2.5CHD	Canare	Nhật Bản	1	Lô		66.000.000

71	Cáp audio các loại (Đầy đủ cho lắp đặt tích hợp hệ thống thiết bị)	DA206; L-4E5AT	Canare	Nhật Bản	1	Lô		440.000.000
72	Đầu nối video BNC các loại (Đầy đủ cho lắp đặt tích hợp hệ thống thiết bị)	BCP-B25HD	Canare	Trung Quốc	1	Lô		36.300.000
73	Đầu nối audio Canon XLR các loại (Đầy đủ cho lắp đặt tích hợp hệ thống thiết bị)	XLR3-11C và XLR3-12C	ITT Cannon	Nhật Bản	1	Lô		26.400.000
74	Bảng đấu dây thành xe	NSP-17960	Canford	Vương quốc Anh	1	Bộ		64.900.000
75	Cáp mạng và vật tư phụ kiện khác dùng để tích hợp thiết bị			Châu Á	1	Bộ		55.000.000
	Đầy đủ cho lắp đặt tích hợp hệ thống, bao gồm: + Cáp mạng (P/N: 1427254-6 (AMP/Commscope)) + Hạt mạng (AMP/Commscope)							

	+ Gá treo các màn hình + Gá treo loa + Gá lắp thiết bị trên tủ rack + Nhãn đánh dấu + Nắp che tủ rack + Dây HDMI và USB kéo dài + Đầu cốt và dây tiếp địa + Ốc bắt thiết bị trên tủ rack + Dây thít các loại + Các vật tư phụ kiện khác để lắp đặt hoàn thiện hệ thống							
76	Cáp nguồn, thanh PDU các loại - Cáp nguồn các loại (Goldcup) - Thanh PDU phân phối nguồn (Vietrack) (Đầy đủ cho lắp đặt tích hợp hệ thống thiết bị)			Châu Á	1	Lô		38.500.000
77	Switch mạng 24 cổng	CBS350-24P-4G-EU	Cisco	Trung Quốc	1	Cái	FOC2617Y2RR	17.600.000

78	UPS 10KVA	GXT5-10KIRT5UXLN	Vertiv	Trung Quốc	1	Bộ	2112501624BWGF6	103.400.000
B	**PHẦN DỊCH VỤ**							
	TỔNG CỘNG							**23.526.915.000**